

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 17
CATALOGUE BỘ SỐ HONDA
WAVE 110 RSX

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · Dùng cho HONDA WAVE (2012)

Sơ đồ online:

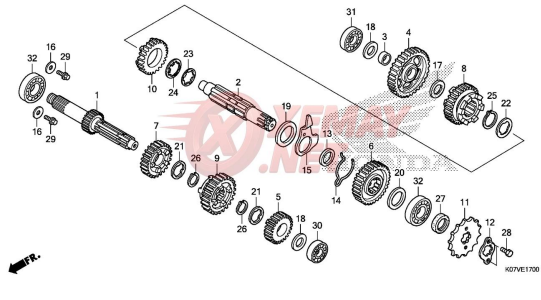
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-bo-so-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002397> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 34 chi tiết	Có giá tham khảo: 34/34	Tổng giá trị: 3,138,800đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ SỐ HONDA WAVE 110 RSX



Mã EPC	EPCDOV0002397
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WAVE
Năm SX	2012
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012)
Số phụ tùng	34 chi tiết
Tổng giá trị	3,138,800đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (34 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ SỐ HONDA WAVE 110 RSX**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Trục sơ cấp hộp số (13răng) 23211-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23211KwW740	1	429,466đ
2	Trục số thứ cấp 23221-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23221KwW740	1	357,636đ
3	ống lót bánh răng số 1 23415-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	23415KPH900	1	60,944đ
4	Bánh răng số 1 thứ cấp 34răng 23421-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23421KwW740	1	265,163đ
5	Bánh răng số 2 sơ cấp (18răng) 23431-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23431KwW740	1	152,357đ
6	Bánh răng số 2 thứ cấp 28răng 23441-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23441KwW740	1	149,149đ
7	Bánh răng số 3 sơ cấp (22răng) 23451-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23451KwW740	1	201,719đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bánh răng số 3 thứ cấp 25răng 23461-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23461KWW740	1	204,974đ
9	Bánh răng số 4 sơ cấp (24răng) 23471-KWW-741 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23471KWW741	1	237,355đ
10	Bánh răng số 4 thứ cấp 22răng 23481-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23481KWW740	1	188,706đ
11	NHÔNG TẢI TRƯỚC (14RĂNG) 23801-KTM-900 HONDA DREAM 110, FUTURE, WAVE 110	23801KTM900	1	39,904đ
12	Khóa nhông tải trước 23802-GN5-910 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	23802GN5910	1	25,326đ
13	Bạc lót khoá heo số 23911-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	23911KPH900	1	64,027đ
14	Lò xo số 24305-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	24305KWB600	1	33,010đ
15	Tấm khoá heo số 24306-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	24306KWB600	1	66,641đ
16	Vòng đệm 6.2x19x2.3 90407-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90407KWW740	1	18,090đ
17	Đệm then hoa chặn 15mm 90412-187-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90412187000	1	52,237đ
18	Vòng đệm 12x23 90412-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90412KPH900	1	18,090đ
19	Đệm chặn 20mm 90452-413-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90452413000	1	54,415đ
20	Đệm chặn 17mm 90452-GB4-770 HONDA DREAM 110, SUPER DREAM, WAVE 110	90452GB4770	1	30,705đ
21	Đệm then hoa 17mm 90461-035-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	90461035000	1	33,010đ
22	Đệm then hoa 20mm 90461-459-010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90461459010	1	36,008đ
23	Vòng đệm then hoa 20mm 90461-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90461KWB600	1	31,208đ
24	Vòng đệm khóa 20mm 90465-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90465KWB600	1	33,138đ
25	Phanh cài 20mm 90601-459-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90601459000	1	33,731đ
25	Phanh cài 20mm 90601-KWW-B10 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90601KWWB10	1	44,973đ
26	Phanh cài hộp số 17mm 90601-KRM-840 HONDA CB 150, DREAM 110, WAVE 110, WINNER R	90601KRM840	1	29,478đ
26	Phanh cài 17mm 90602-KWW-B10 HONDA WAVE 110	90602KWWB10	1	47,223đ
27	Phốt dầu 17x29x5 91204-KWB-601 HONDA DREAM 110, WAVE 110	91204KWB601	1	28,941đ
28	Bu lông 6x10 92101-060-100A HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	92101060100A	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
29	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
30	Vòng bi 6001 (china) 96100-600-1000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	961006001000	1	47,656đ
31	Vòng bi 6201 (China-không phốt chấn bụi) 96100-620-1000 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, SPACY, WAVE	961006201000	1	45,490đ
32	Vòng bi 6203 (NACHI) (Thái) 96100-620-3000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	961006203000	1	56,322đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-bo-so-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002397> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ S HONDA WAVE 110 RSX (EPCDOV0002397). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-bo-so-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002397>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ S HONDA WAVE 110 RSX (EPCDOV0002397)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-bo-so-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002397>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ S HONDA WAVE 110 RSX (EPCDOV0002397)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-bo-so-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002397>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BỘ
SỐ HONDA WAVE 110 RSX (EPCDOV0002397)

Cập nhật lần cuối

05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.